

Bản án số: 123/2021/HS-ST
Ngày: 21/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hồng Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Bà Nguyễn Thị Hồng Ninh

2- Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Vũ Quốc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 108/2021/TLST- HS ngày 23 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2021/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 7 năm 2021, đối với bị cáo:

Đỗ Q; sinh ngày 08/9/1982; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn R, xã U, huyện K, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Đức T và bà Nguyễn Thị T, tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số: 05/HSST ngày 27/01/2000 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hưng Yên xử phạt 03 tháng 19 ngày tù về tội Trộm cắp tài sản, được trả tự do tại phiên tòa (lúc phạm tội bị cáo chưa thành niên); bị cáo đầu thú và tạm giữ từ 01/03/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số II – Công an Thành phố Hà Nội. “Có mặt”.

- Bị hại:

1. Anh Lê Quang H, sinh năm 1987; nơi cư trú: Đội 4 thôn X, xã D, huyện K, Thành phố Hà Nội. “Vắng mặt”.

2. Chị Nguyễn Thị Duy J, sinh năm 1987; nơi cư trú: Đội 4 thôn X, xã D, huyện K, Thành phố Hà Nội. “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 23/02/2021, Q đi xe đạp dọc Quốc lộ 5 theo hướng Hưng Yên – Hà Nội đến các khu dân cư mục đích để xem có ai sơ hở để trộm cắp tài sản. Tại khu vực thôn X, D, K, Hà Nội; Q phát hiện nhà anh Lê Quang H và chị Nguyễn Thị Duy J để chiếc xe máy ở sân, có khóa cửa cổng, Q dựng xe đạp ở cạnh tường, sau đó trèo tường vào nhà anh H. Q đi vào trong bếp thì phát hiện có các chùm chìa khóa, Q lấy ra thử mở khóa xe máy thì mở được 01 xe máy Wave màu xanh BKS: 29K1 – 2753 và 01 xe máy Wave màu đỏ đen BKS: 29N1 – 548.32 cùng ổ khóa cổng. Sau đó, Q mở cổng, dắt xe máy Wave màu đỏ đen BKS: 29N1 – 548.32 ra đến nơi dựng xe đạp, để xe đạp lên yên xe máy, sau đó điều khiển xe máy đến khu vực Đức Giang, Long Biên, Hà Nội và cất giấu xe máy vào bụi cây và đi xe đạp quay lại nhà anh H để tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp. Bằng thủ đoạn như trên, Q đã trộm cắp được chiếc xe máy Wave màu xanh BKS: 29K1 – 2753 sau đó điều khiển xe máy chở xe đạp phía sau đến cổng trường Cao đẳng y dược Asean tại xã Trung Trắc, K, Hưng Yên; để xe máy tại đó và đi xe đạp về chỗ cất giấu xe máy Wave màu đỏ đen BKS: 29N1 – 548.32 và điều khiển xe máy chở xe đạp phía sau về cổng trường Cao đẳng y dược Asean. Sau đó, Q để xe đạp ở ngoài cổng và gửi 01 xe máy BKS: 29K1 – 2753; 01 xe máy BKS: 29N1 – 548.32 tại khu gửi xe trong trường, mỗi xe gửi 01 vé riêng, sau đó đi xe đạp về nhà. Khi về nhà, Q sử dụng điện thoại Sony Xperia liên hệ với Nguyễn Quyết Chiến – sinh 1996 trú tại thôn Tăng Bảo, U, K, Hưng Yên để hỏi giá bán xe và được báo là khoảng 04 triệu đồng. Khoảng 13 giờ ngày 23/02/2021, Q đến trường Cao đẳng y dược Asean lấy chiếc xe máy Wave màu đỏ đen BKS: 29N1 – 548.32 đi đến nhà Chiến, tháo biển kiểm soát tại nhà Chiến và bán chiếc xe máy trên cùng biển kiểm soát cho Chiến được 04 triệu đồng. Khoảng 12 giờ ngày 24/02/2021, Q tiếp tục đến trường Cao đẳng y dược Asean lấy chiếc xe máy Wave màu xanh BKS: 29K1 – 2753 đi đến nhà Chiến, bán cho Chiến và lấy được 02 triệu đồng. Số tiền bán xe Q đã tiêu xài cá nhân hết. Chiếc xe đạp Q sử dụng để trộm cắp tài sản sau đó bị mất nên không thu giữ được.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc ĐTDĐ Sony Xperia màu vàng lắp sim liên lạc đã qua sử dụng; 01 chiếc ĐTDĐ Nokia màu đỏ lắp sim liên lạc đã qua sử dụng và chiếc ĐTDĐ Symphony V130 màu vàng đồng lắp sim liên lạc đã qua sử dụng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 45/KL – HĐĐG ngày 05/03/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện K kết luận:

- 01 xe máy Wave màu đỏ đen đã cũ BKS: 29N1 – 548.32 (SK: 028367; SM: 028402) tại thời điểm định giá ngày 23/02/2021 có giá trị: 14.500.000 đồng.

- 01 xe máy Wave màu xanh đã cũ BKS: 29K1 – 2753 (SK: 0079840, SM: 0079840) tại thời điểm định giá ngày 23/02/2021 có giá trị: 3.800.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản, Q trộm cắp của vợ chồng anh Hoà là 18.300.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 106/CT-VKS-GL ngày 23/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Đỗ Q về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Q từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc ĐTDĐ Sony Xperia;

- Trả lại bị cáo 01 chiếc ĐTDĐ Nokia và 01 chiếc ĐTDĐ Symphony V130.

Về dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại giá trị hai chiếc xe máy theo giá trong Kết luận của Hội đồng định giá tài sản huyện K.

Ý kiến của bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của chị J: Đề nghị Tòa án buộc bị cáo bồi thường giá trị hai chiếc xe máy theo giá của Kết luận định giá tài sản là 18.300.000 đồng và xét xử bị cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện K, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại; người làm chứng; Kết luận định giá tài sản và các tài

liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 23/02/2021 tại nhà của vợ chồng anh Lê Quang H ở thôn X, D, K, Thành phố Hà Nội, bị cáo Đỗ Q đã trộm cắp 01 chiếc xe máy Wave màu đỏ đen BKS: 29N1– 548.32 có giá trị 14.500.000 đồng và 01 chiếc xe máy Wave màu xanh BKS: 29K1 – 2753 có giá trị 3.800.000 đồng của vợ chồng anh Lê Quang H, tổng trị giá 18.300.000 đồng. Vì vậy, bị cáo phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự, trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Về nhân thân bị cáo có một tiền án về hành vi trộm cắp tài sản nhưng lúc phạm tội bị cáo chưa thành niên nên theo quy định tại Điều 107 Bộ luật hình sự năm 2015 không được coi là có án tích.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đầu thú được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng, chống tội phạm nhất là tội phạm về trộm cắp tài sản diễn ra rất phức tạp trên địa bàn huyện K.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Về vật chứng:

- 01 chiếc ĐTDĐ Sony Xperia liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- 01 chiếc ĐTDĐ Nokia và 01 chiếc ĐTDĐ Symphony V130 xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo.

[4]. Về dân sự: Đối với hai chiếc xe máy không thu hồi được, vợ chồng anh H đề nghị buộc bị cáo bồi thường theo giá trị trong Kết luận định giá là có căn cứ chấp nhận.

[5]. Về vấn đề khác: Đối với Nguyễn Quyết Chiến, Q khai nhận sau khi trộm cắp được 02 chiếc xe máy thì Q đã nói cho Chiến nguồn gốc 02 chiếc xe máy là xe trộm cắp, Chiến đồng ý mua 02 chiếc xe máy trên của Q. Cơ quan điều tra đã nhiều lần phối hợp cùng Công an xã U, K, Hưng Yên đến nhà triệu tập Chiến đến trụ sở làm việc nhưng đến nay Chiến vẫn vắng nhà không lên làm việc. Xét thấy chưa có đủ căn cứ để xác định hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có đối với Nguyễn Quyết Chiến nên cơ quan CSĐT – Công an huyện K, tiếp tục điều tra khi làm rõ sẽ xử lý sau.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Q phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Q 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc ĐTDĐ Sony Xperia màu vàng lắp sim liên lạc đã qua sử dụng;

- Trả lại bị cáo 01 chiếc ĐTDĐ Nokia màu đỏ lắp sim liên lạc đã qua sử dụng và chiếc 01 chiếc ĐTDĐ Symphony V130 màu vàng đồng lắp sim liên lạc đã qua sử dụng.

Đặc điểm những vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 13/7/2021 giữa Công an huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

Về dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự 2015. Buộc bị cáo phải bồi thường cho vợ chồng anh Anh Lê Quang H chị Nguyễn Thị Duy J số tiền 18.300.000 đồng.

Kể từ ngày bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, bị cáo còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 915.000 đồng án phí dân sự, cộng là 1.115.000 đồng.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo, chị J có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- TAND TP. Hà Nội;
- Sở Tư pháp Hà Nội;
- Công an, VKSND, THADS h: K;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hồng Quang